TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B V - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 79/2024/QĐST-DS	

B V, ngày 21 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự; Án lệ số: 08 ngày 17/10/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Căn cứ vào Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2024/TLST- DS ngày 17 tháng 07 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P Đ (OCB).

Địa chỉ: 41 (Tầng trệt, lửng, 1,2 của tòa nhà) và 45 đường L D, phường B Ngh, quận 1, thành phố H Ch M.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Kim D - Giám đốc chi nhánh H Th.

Người được ủy quyền lại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, chuyên viên thu hồi nợ.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn H Đ, thị trấn T Đ, huyện B V, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về phần công nợ: Chị Nguyễn Thị Th phải trả nợ cho Ngân hàng TMCP P Đ theo Hợp đồng tín dụng số 0017/2023/HĐTD-OCB-CN ngày 20/04/2023 và Hợp đồng thẻ tín dụng tạm tính đến ngày 11/08/2024 là: 2,025,498,251 đồng *(Hai tỷ không trăm hai mươi lăm triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn hai trăm năm mươi mốt nghìn đồng)*. Trong đó:

- Theo Hợp đồng tín dụng số 0017/2023/HĐTD-OCB-CN ngày 20/04/2023 thì số nợ gốc là: 1,849,940,998 đồng *(Một tỷ tám trăm bốn mươi chín triệu chín trăm bốn mươi nghìn chín trăm chín mươi tám đồng*), số nợ lãi là: 73,600,641 đồng *(Bảy mươi ba triệu sáu trăm nghìn sáu trăm bốn mươi mốt đồng)*.

- Theo Hợp đồng thẻ tín dụng: nợ gốc là: 98,979,579 đồng *(Chín mươi tám triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn năm trăm bảy mươi chín đồng);* nợ lãi, phí: 2,977,033 đồng *(Hai triệu chín trăm bảy mươi bảy nghìn không trăm ba mươi ba đồng)*.

Lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 13/09/2024 chị Th phải trả cho Ngân hàng TMCP P Đ số tiền là: 20,000,000 đồng tiền nợ gốc của Hợp đồng tín dụng số 0017/2023/HĐTD-OCB-CN ngày 20/04/2023 và 500,000 đồng tiền nợ gốc

Hợp đồng thẻ tín dụng. Tổng số tiền chị Thuý phải trả là: 20,500,000 đồng *(Hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng)*.

- Lần 2: Ngày 13/10/2024 chị Th phải trả cho Ngân hàng TMCP P Đ số tiền là: 20,000,000 đồng tiền nợ gốc của Hợp đồng tín dụng số 0017/2023/HĐTD-OCB-CN ngày 20/04/2023 và 500,000 đồng tiền nợ gốc Hợp đồng thẻ tín dụng. Tổng số tiền chị Thuý phải trả là: 20,500,000 đồng *(Hai mươi triệu năm trăm nghìn đồng).*

- Lần 3: Ngày 13/11/2024 chị Th phải trả cho Ngân hàng TMCP P Đ toàn bộ số tiền còn lại là: 1,984,498,251 đồng *(Một tỷ chín trăm tám mươi tư triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn hai trăm năm mươi mốt đồng)* và các khoản lãi, chi phí phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thẻ tín dụng kể từ ngày 12/08/2024 cho đến khi chị Th hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ khoản vay.

Trường hợp chị Th vi phạm bất cứ kỳ trả nợ nào theo phương án trên thì Ngân hàng TMCP P Đ được quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm.

2.2. Về tài sản thế chấp: Trường hợp chị Nguyễn Thị Th không trả được nợ thì Ngân hàng TMCP P Đ được quyền yêu cầu chi cục thi hành án dân sự huyện B V, thành phố Hà Nội xử lý tài sản thế chấp theo quy định của Luật thi hành án dân sự để thu hồi nợ, tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 64A-2, tờ bản đồ số 08 tại thôn H Đ, thị trấn T Đ, huyện B V, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 082002, số vào sổ cấp GCN: CS-BV 00943 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 28/06/2016 đứng tên chị Nguyễn Thị Th. Trường hợp phát mại tài sản bảo đảm nhưng không thanh

toán đủ, thì chị Nguyễn Thị Th vẫn phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP P Đ.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật là: 36,255,000 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP P Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 49,500,000 đồng theo Biên lai số 0014248 ngày 16/07/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B V, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND. H. B V;
- THADS.H.B V.
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Kiều Duy Chinh